

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 94/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2024 về việc tranh chấp “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Thái N**, sinh năm 1988

Bị đơn: Anh **Đặng Ngọc H**, sinh năm 1975

Đều trú tại: **thôn V, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị **Bùi Thị Thái N** và bị đơn anh **Đặng Ngọc H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 02 (hai) con chung cháu **Đặng Thành T**, sinh ngày 09/5/2011 và cháu **Đặng Thành T1**, sinh ngày 15/02/2013. Khi ly hôn chị **Bùi Thị Thái N** trực tiếp nuôi cháu **Đặng Thành T1**, sinh ngày 15/02/2013 và anh **Đặng Thái H1** trực tiếp nuôi cháu **Đặng Thành T**, sinh ngày 09/5/2011. Các bên không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi

con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. *Về tài sản chung và nợ chung*: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí*: Nguyên đơn chị **Bùi Thị Thái N** tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị **Bùi Thị Thái N** đã nộp đủ số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004693 ngày 04/6/2024 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên nên được hoàn trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Phú Hòa;
- Chi cục THADS H. Phú Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Trị, H. Phú Hòa;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tâm